

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2010/NQ-HĐND

Đông Hà, ngày 10 tháng 12 năm 2010

**NGHỊ QUYẾT
Về Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHOÁ V, KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Xét Tờ trình số 3821/TTr-UBND kèm theo Báo cáo số 141/BC-UBND ngày 15/11/2010 của UBND tỉnh về Đề nghị thông qua Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2010 và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2011; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, của các cơ quan hữu quan và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế- xã hội năm 2010 và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2011, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chính sau đây:

I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NĂM 2011

1. Mục tiêu tổng quát

Huy động mọi nguồn lực đầu tư thúc đẩy phát triển sản xuất, phấn đấu đưa tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt và vượt kế hoạch đề ra làm nền tảng phát triển vững chắc cho những năm tiếp theo; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, chủ động hội nhập quốc tế; đầu tư phát triển hạ tầng đồng bộ; khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế trên địa bàn; quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; cải cách thủ tục hành chính hướng đến mục tiêu phục vụ tốt cho doanh nghiệp và nhân dân; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; củng cố quốc phòng, an ninh và ổn định chính trị xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế- xã hội năm 2011

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tăng trưởng kinh tế (GDP): 11- 12%, trong đó nông lâm ngư nghiệp tăng 4-4,5%, công nghiệp xây dựng tăng 19,5- 20%, dịch vụ tăng 9- 9,5%;
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 58 triệu USD;
- Kim ngạch nhập khẩu đạt 60 triệu USD;
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 5.600- 5.700 tỷ đồng;
- Tổng thu NSNN trên địa bàn: 1.000 tỷ đồng; trong đó thu nội địa: 650 tỷ đồng; thu xuất nhập khẩu: 350 tỷ đồng;
- Tổng chi ngân sách địa phương: 3.151,2 tỷ đồng;
- Sản lượng lương thực có hạt 22,4 vạn tấn;
- Trồng mới rừng tập trung: 5.000 ha;
- Trồng mới cây công nghiệp dài ngày 1.080 ha (Trong đó cao su: 800 ha, cà phê: 200 ha, hồ tiêu: 80 ha);
- Sản lượng thủy hải sản: 26.200 tấn.

b) Các chỉ tiêu xã hội

- Giữ vững chuẩn phổ cập THCS tại 100% xã, phường, thị trấn; triển khai phổ cập bậc trung học và phổ cập mầm non 5 tuổi trên địa bàn;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo so với tổng số lao động đạt 35,5%; trong đó qua đào tạo nghề 27,5%;
- Tạo việc làm mới cho trên 9.500 lao động;
- Mức giảm tỷ lệ sinh trên 0,5‰;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 2,5- 3%;
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống 19%;
- Hoàn thành quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại 8 xã điểm.

c) Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đến cuối năm 2011 trên 47,5%;
- Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch trên 82,8%;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh trên 82,7%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Triển khai thực hiện kịp thời và có hiệu quả các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn và nông dân; nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, mở rộng mạng lưới dịch vụ trong nông nghiệp, phát triển mạng lưới bán lẻ; đầu tư, nâng cấp các chợ đầu mối. Tăng cường phòng chống dịch bệnh ở cây trồng, con nuôi và quản lý bảo vệ rừng;

đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản, khuyến khích đầu tư nâng cao hiệu quả khai thác xa bờ; phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá;

Triển khai có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, trong năm 2011, phấn đấu cơ bản hoàn thành quy hoạch và đề án phát triển nông thôn mới ở các xã, triển khai đầu tư các hạng mục đã có đủ điều kiện.

2. Tập trung thu hút và kêu gọi vốn đầu tư phát triển, phấn đấu huy động vốn đầu tư vượt kế hoạch đề ra, kết hợp tăng cường kiểm tra, thanh tra đối với việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách, bảo đảm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Điều hành kế hoạch xây dựng cơ bản bảo đảm đúng nguyên tắc chỉ bố trí vốn cho các công trình đã có trong danh mục quy hoạch được duyệt, có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định, ưu tiên trả nợ khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành, các công trình có khả năng hoàn thành trong năm 2011, các công trình chuyển tiếp; hạn chế khởi công mới các công trình chưa thực sự cấp bách;

Phấn đấu đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh theo hướng tạo điều kiện thuận lợi và bình đẳng giữa các loại hình doanh nghiệp, các nhà đầu tư;

Đẩy nhanh tiến độ thành lập các Trung tâm phát triển quỹ đất cấp huyện, thị xã, thành phố và bố trí đủ cán bộ hoạt động chuyên trách; thống nhất quản lý về đầu mối các cơ quan thu hút và xúc tiến đầu tư của tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt việc giải phóng mặt bằng để xây dựng cơ sở hạ tầng theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” và đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Mở rộng các hình thức đầu tư BT, BTO, BOT.

3. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quy hoạch, kế hoạch và điều hành phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường. Trong đó, tập trung thực hiện tốt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội đến năm 2020 của tỉnh và của các huyện, thành phố, thị xã; quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển các ngành, sản phẩm chủ yếu để chủ động khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế của tỉnh; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2011- 2015; thực hiện quy hoạch xây dựng cảng Mỹ Thủy, phát triển Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị, tập trung thu hút dự án động lực để hình thành vùng kinh tế động lực của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý và kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, bảo đảm việc bố trí đầu tư phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường công tác quản lý thị trường; chống buôn lậu, chống gian lận thương mại và hoạt động đầu cơ. Phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh, giảm tỷ trọng công nghiệp khai thác, tăng tỷ trọng công nghiệp chế tác có giá trị gia tăng cao và công nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu; phát triển công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp phục vụ nông nghiệp và kinh tế nông thôn;

Ưu tiên phát triển mạnh các dịch vụ có tiềm năng, lợi thế và mang lại giá trị gia tăng cao. Đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tiếp tục bán số cổ phần nhà nước không cần nắm giữ trong các doanh nghiệp đã cổ phần hóa;

Rà soát và điều chỉnh thống nhất việc lập trạm kiểm tra, kiểm soát lưu động của các cơ quan chức năng trên địa bàn để lập lại trật tự kỷ cương, đồng thời tạo điều kiện thông thoáng cho việc lưu thông hàng hoá trên tuyến Quốc lộ 9 để phát triển kinh tế xã hội.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường; kiểm soát chặt chẽ việc cấp phép khai thác khoáng sản, các dự án sử dụng nhiều tài nguyên, năng lượng; thực hiện quy hoạch và triển khai xây dựng cơ sở thu gom, xử lý rác thải, ứng dụng công nghệ mới làm sạch môi trường;

Khẩn trương hoàn thành công tác giao, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sản xuất, đất lâm nghiệp cho các tổ chức, cá nhân và cắm mốc ranh giới cho các Ban Quản lý rừng phòng hộ theo đúng tinh thần của Nghị quyết của HĐND tỉnh và triển khai xác định giá các loại rừng cho các tổ chức, doanh nghiệp...

6. Thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực khoa học- công nghệ, giáo dục- đào tạo góp phần phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh giai đoạn 2010- 2015, định hướng đến năm 2020. Đổi mới cơ chế lựa chọn, xây dựng và giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ theo hướng sát với yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế xã hội của địa phương; gắn kết công tác nghiên cứu và ứng dụng đảm bảo tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả quản lý; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động khoa học công nghệ theo hướng khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia các hoạt động chuyển giao công nghệ, tư vấn, môi giới chuyển giao công nghệ;

Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Mở rộng mạng lưới giáo dục đào tạo, dạy nghề, nhất là ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo gắn với đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục. Thực hiện giám sát, kiểm tra, thanh tra có hiệu quả đối với các hoạt động giáo dục, đào tạo. Thực hiện tốt các đề án về phát triển giáo dục và đào tạo đã được Chính phủ phê duyệt, Nghị quyết của HĐND tỉnh về chuyển đổi các cơ sở giáo dục mầm non bán công, trung học phổ thông bán công sang cơ sở giáo dục công lập.

7. Phát triển mạng lưới y tế, nhất là tuyến cơ sở ở khu vực nông thôn, gắn với luân chuyển và cải thiện chế độ đãi ngộ đối với cán bộ y tế; quan tâm thực hiện chính sách thu hút bác sỹ, dược sỹ. Nâng cao năng lực và chất lượng khám chữa bệnh của hệ thống y tế các cấp. Tăng cường công tác y tế dự phòng. Đổi mới cơ chế tài chính

trong y tế, từng bước điều chỉnh phù hợp giá dịch vụ y tế; chuyển dần hình thức bao cấp cho cơ sở y tế sang hỗ trợ trực tiếp người bệnh thông qua bảo hiểm y tế. Tăng cường quản lý nhà nước về thuốc chữa bệnh; quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình; nâng cao chất lượng dân số.

8. Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020. Chú trọng xây dựng con người, nhất là về nhân cách, đạo đức gắn với xây dựng đời sống, lối sống và môi trường văn hoá. Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; phòng, chống ngăn ngừa sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại. Quan tâm chỉ đạo xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội; ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt hơn bình đẳng giới, sự tiến bộ của phụ nữ và chăm sóc trẻ em. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể thao. Chú trọng nâng cao đời sống văn hoá ở nông thôn, vùng khó khăn. Xây dựng kế hoạch tổ chức kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng Quảng Trị và 40 năm sự kiện 81 ngày đêm bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị.

9. Thực hiện chính sách tạo việc làm, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội. Kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm dạy nghề công lập ở các huyện, thị xã. Triển khai đồng bộ các chính sách và giải pháp xoá đói giảm nghèo gắn với giải quyết việc làm và đào tạo nghề, nhất là cho người nghèo, lao động nông thôn, bộ đội xuất ngũ. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động; tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với người có công, chính sách đối với thanh niên xung phong, chính sách bảo trợ xã hội.

10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới thủ tục hành chính theo hướng tăng cường tính minh bạch, công khai, sát thực tiễn; nâng cao đạo đức công chức trong thi hành công vụ; đẩy mạnh triển khai Đề án Chính phủ điện tử; thực hiện có hiệu quả kiện toàn tổ chức, cơ cấu, bộ máy chính quyền địa phương nhiệm kỳ mới. Thực hiện nghiêm Luật Cán bộ công chức, bảo đảm dân chủ và đề cao kỷ luật hành chính, tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, báo cáo không trung thực.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chú trọng thực hiện các biện pháp phòng ngừa. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra nhất là trong các lĩnh vực đất đai, khoáng sản, đầu tư công, hoạt động của doanh nghiệp nhà nước;

Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đối thoại, xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc từ cơ sở, không để tồn đọng kéo dài gây bức xúc, bất bình trong nhân dân. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo

đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân; xây dựng khối đại đoàn kết vững mạnh.

11. Tiếp tục thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện, phường; tiến hành tổng kết nhiệm kỳ HĐND các cấp 2004- 2011. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc Hội và Hội đồng nhân dân các cấp góp phần xây dựng nhà nước trong sạch, vững mạnh;

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tạo động lực thúc đẩy và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; xây dựng xã hội văn minh, lành mạnh. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp để củng cố tiềm lực quốc phòng- an ninh, tạo sức mạnh tổng hợp bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ quốc gia và an ninh Tổ quốc. Tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập sâu vào kinh tế quốc tế.

Điều 2. Giao UBND tỉnh, các ngành, các cấp chính quyền chủ động tổ chức, thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh năm 2011.

Điều 3. Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội phối hợp giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2010 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc